

Ngày	49,600 VNĐ		
31/03/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	4.4%	16.6%	7.4%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	35,721 - 49,603
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	17,704
Số lượng CPLH (CP)	356,939,955
KLGD BQ 20 phiên (CP)	654,680
Sở hữu nước ngoài	15.5%
Beta	1.27
EPS	6,737
P/E	7.4

DT thuần

Q1/24

2,522

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 248| 10.9%

YoY: ▲ 392| 18.4%

LN trước thuế

Q1/24

579

tỷ VNĐ

QoQ: ▼156| -21.2%

YoY: ▲ 222| 62.2%

LN sau thuế

Q1/24

532

tỷ VNĐ

QoQ: ▼122| -18.7%

YoY: ▲ 215| 67.8%

ROA

2023

19.6%

+/- YoY: ▲ 6.8%

DT thuần

2023

10,021

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 1,766| 21.4%

LN trước thuế

2023

2,447

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 942| 62.5%

LN sau thuế

2023

2,183

tỷ VNĐ

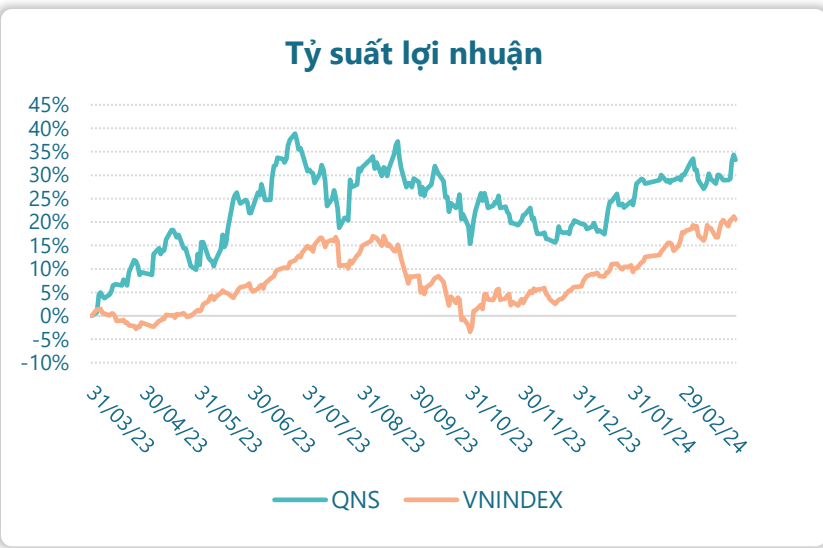
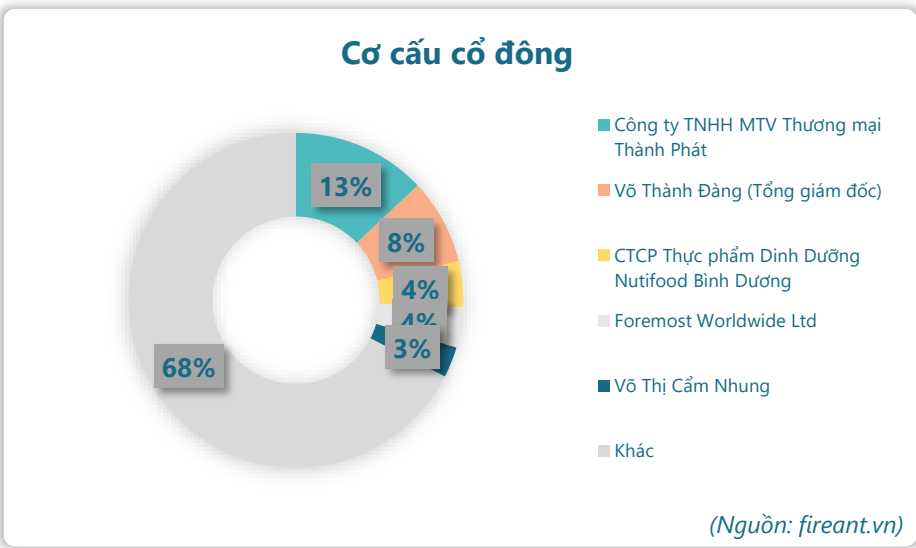
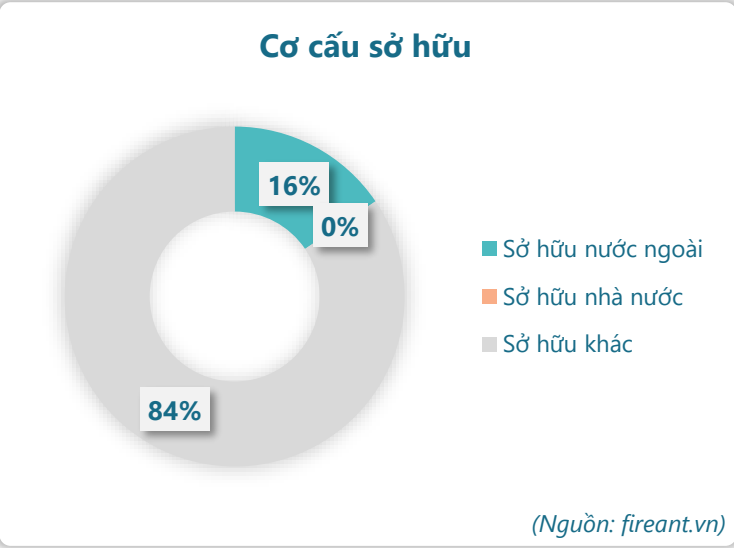
YoY: ▲ 896| 69.7%

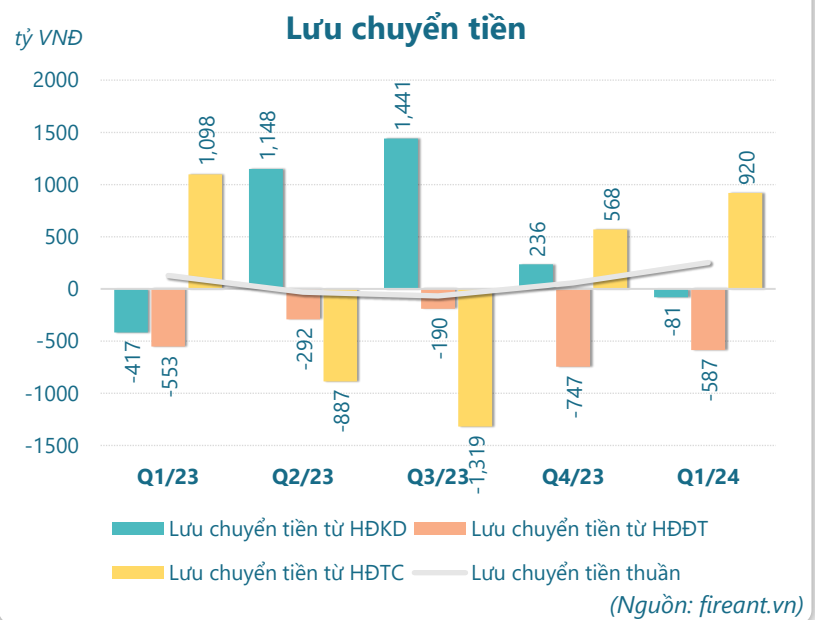
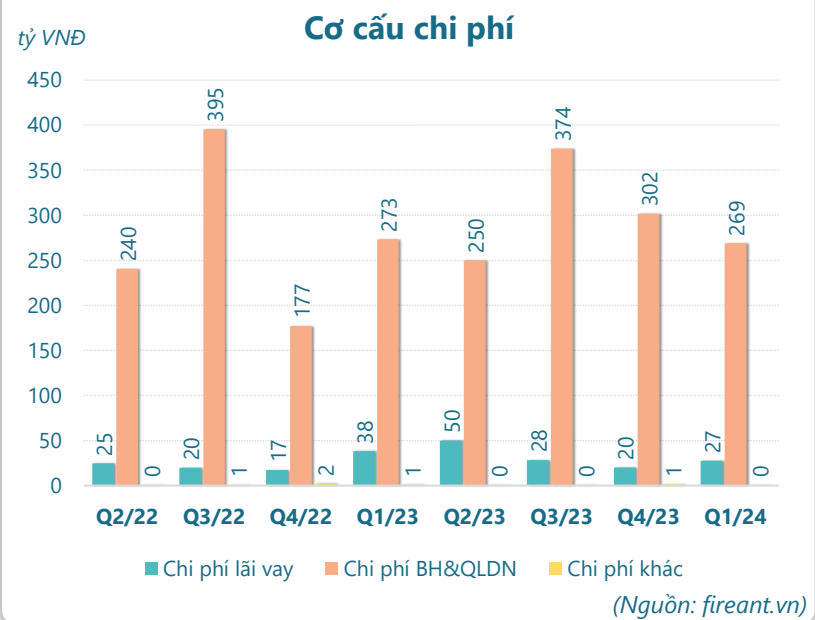
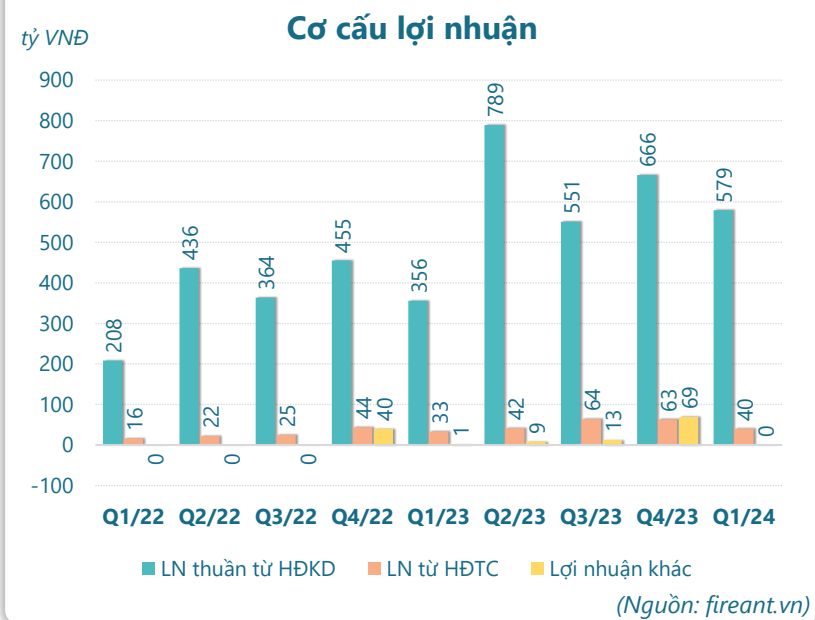
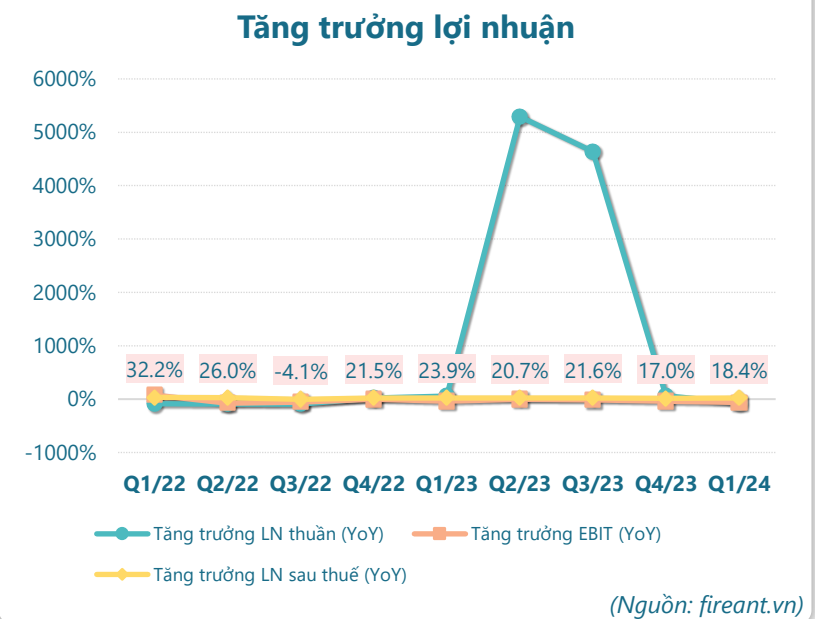
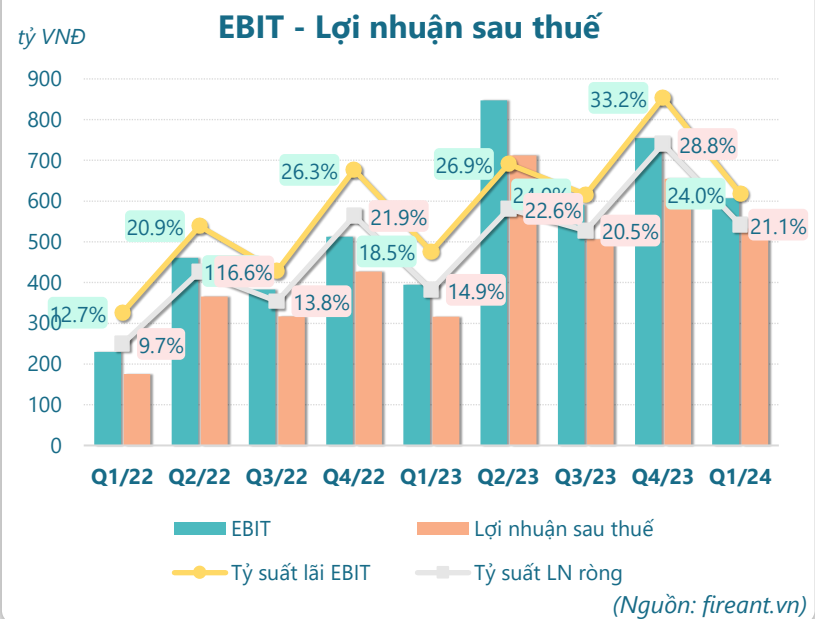
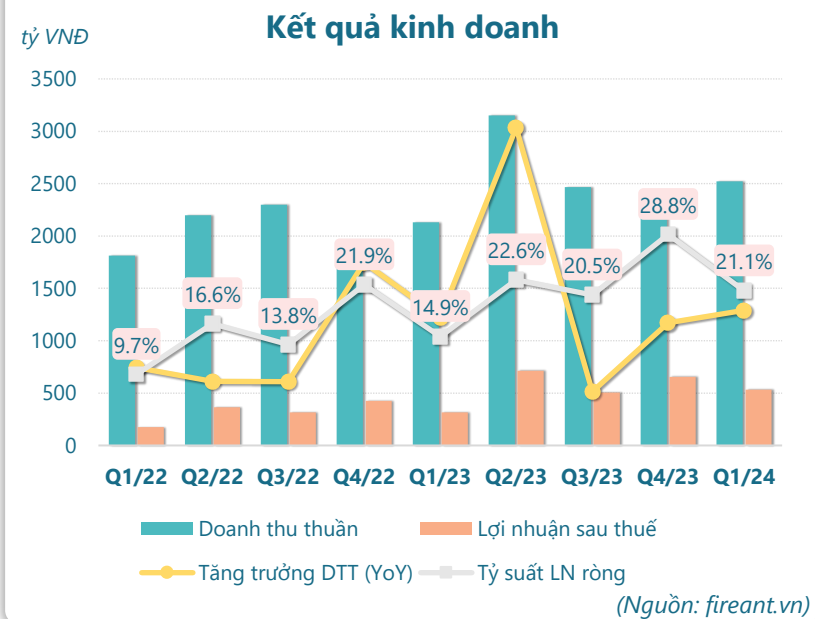
ROE

2023

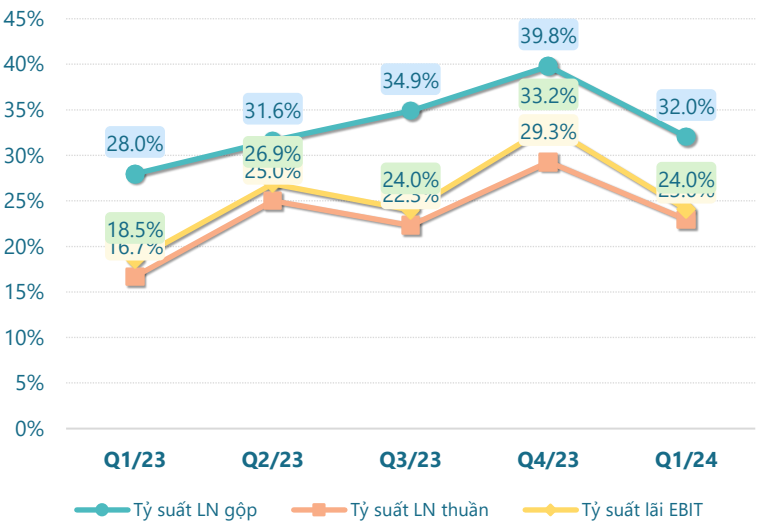
27.2%

+/- YoY: ▲ 9.5%



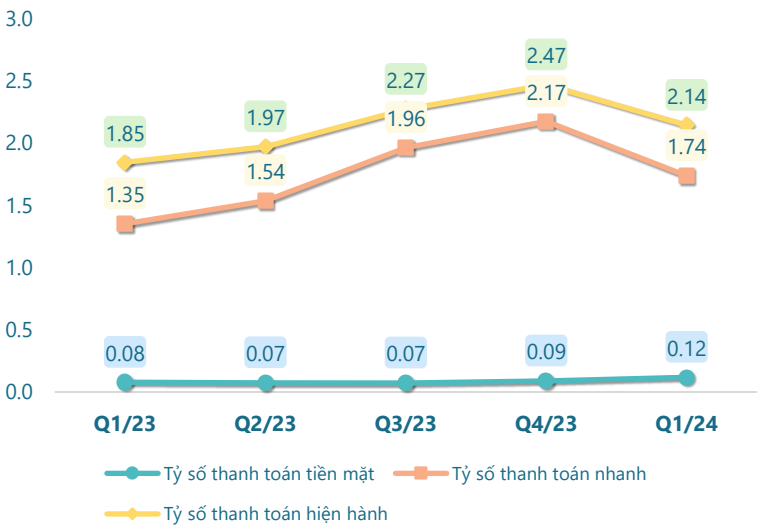


Tỷ suất lợi nhuận



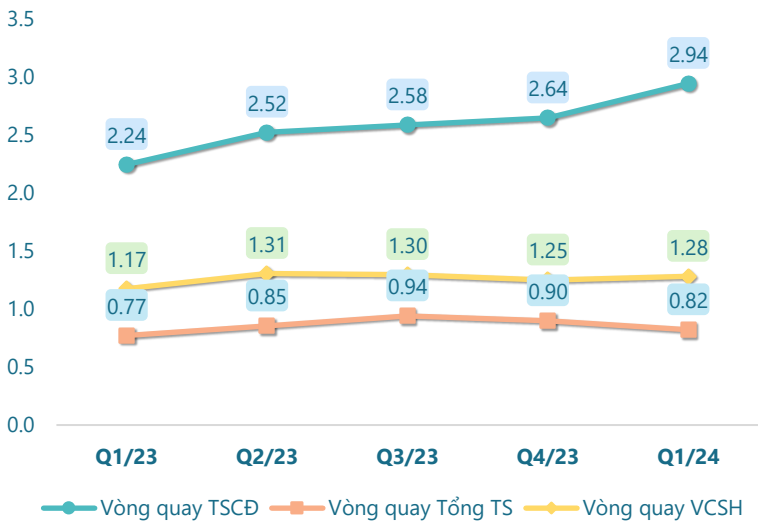
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



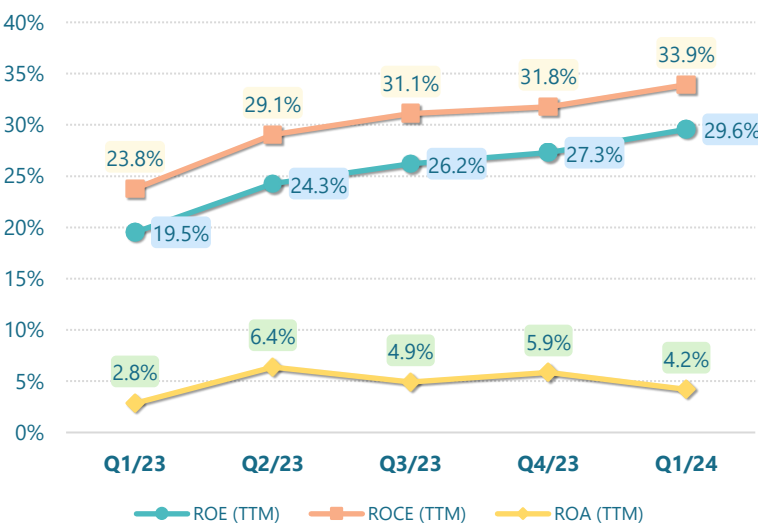
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



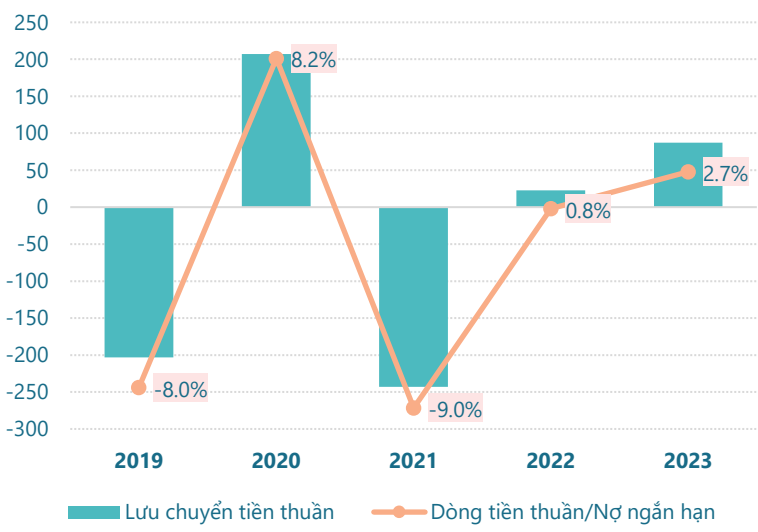
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



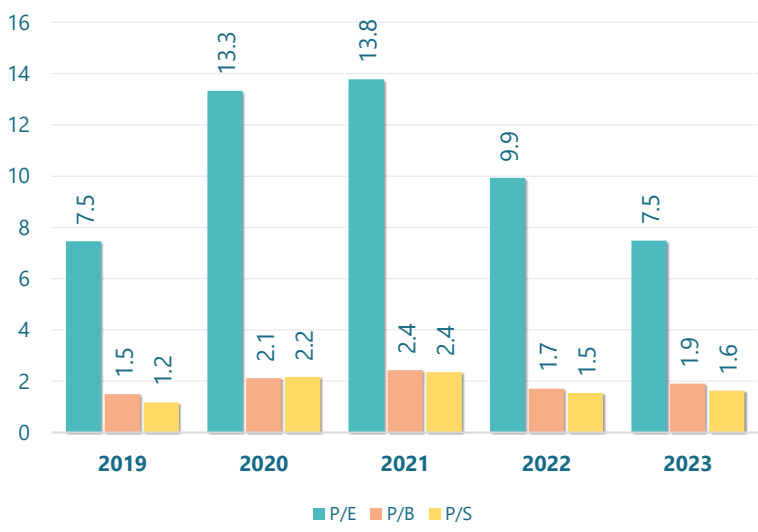
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)